

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 24-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Kim Tuyên
2. Ông Lưu Quốc Nhật

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 12/02/2020 đối với bị cáo:

Trương Văn P, sinh năm 1993 tại Quảng Bình; tên gọi khác: Chó Đại.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 13, ấp H, xã T, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ, sinh năm 1965 (đã chết), con bà Võ Thị Th, sinh năm 1966 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo có 01 tiền án: Ngày 08/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/3/2019 tại trại giam An Phước. Bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 19/12/2019 bị công an huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa chấp hành. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Về nhân thân: Tại bản án số 103/2012/HS-ST ngày 28/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 14 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/8/2013 tại trại giam Tổng Lê Chân và đóng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 14/6/2013. Như vậy, Bị cáo đương nhiên được xóa án tích theo quy định.

Bị hại: Anh Trương Phước T, sinh năm 1996 “Vắng mặt”.

Trú tại ấp 8, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú tại cửa hàng vật liệu xây dựng Tuấn Kiệt, ấp Hưng Lập B, xã T, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn P là đối tượng nghiện ma túy và không có việc làm ổn định nên P nảy sinh ý định tìm nhà người dân nào sơ hở để trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. Khoảng 03 giờ ngày 11/12/2019, P một mình đi bộ đi đến công trình xây dựng, cách nhà P khoảng 200m để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi P đi vào chòi và thấy anh Trương Phước T đang nằm ngủ trong võng dù (loại võng có mùng), bên trong võng có để 01 điện thoại di động hiệu OPPO nên P đưa tay vào gỡ mùng (màn) của võng ra nhưng không mở được do mùng được khóa với võng bằng dây khóa kéo. Sau đó, P về nhà lấy 01 con dao lam, rồi quay lại chòi để rạch mùng nhằm chiếm đoạt tài sản. P dùng lưỡi lam rạch một đường ngang dài khoảng 15cm rồi đưa tay vào trong võng cầm lấy điện thoại Oppo của anh T lên, rút điện thoại ra khỏi cục sạc dự phòng rồi mang điện thoại chiếm đoạt được về nhà cất giấu.

Quá trình điều tra truy xét, lực lượng Công an huyện Hớn Quản đã xác định được Trương Văn P là đối tượng đã thực hiện hành vi phạm tội như trên nên tiến hành đưa P đến Cơ quan Công an làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Trương Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 12/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hớn Quản, kết luận 01 điện thoại di động Oppo K3 6GB/64GB màu đen, có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.900.000đ.

Cáo trạng số 09/Ctr-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trương Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trương Văn P mức án tù từ 18 tháng đến 22 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 11/12/2019, P đi vào chòi nơi anh Trương Phước T đang nằm ngủ trên võng, có giăng mùng phía trên võng, bên trong võng có để 01 điện thoại di động hiệu OPPO nên P đưa tay vào gỡ mùng (màn) của võng ra nhưng không được nên P về nhà lấy dao lam, rồi quay lại rạch mùng lấy điện thoại Oppo của anh T.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, Biên bản hiện trường, kết luận định giá tài sản phù hợp với vật chứng của vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động giá trị 5.900.000đ của của bị cáo Trương Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 09/Ctr-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Xét hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án: Tại bản án số 21/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền sự: Ngày 19/12/2019, bị công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa chấp hành. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù được một thời gian ngắn nay lại tiếp tục phạm tội. Ngoài ra, ngày 28/12/2012 Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước tuyên phạt Bị cáo 14 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, Bị cáo chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích theo quy định. Thể hiện Bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo, không ăn năn hối cải, do đó cần phải xử phạt bị cáo mức nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Phước T đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO K3 là tài sản hợp pháp của anh Trương Phước T. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

01 lưỡi dao lam có vỏ màu vàng là công cụ để Trương Văn P thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật;

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn P (Chó Đại) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trương Văn P (Chó Đại) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 12/12/2019.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 dao lưỡi lam có vỏ màu vàng.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo, bị hại;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương